TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 350/2018/HSST
Ngày:17/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Quý Sửu
***Các hội thẩm nhân dân*:** 1. Ông Phạm Khắc Mã
2. Ông Phạm Lành

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Thanh Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2018 tại Hội trường Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 328/HSST ngày 08/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 323/2018/QĐXXST-HS ngày 23/8/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hữu B, tên gọi khác: không; sinh ngày 18/02/1975; giới tính: Nam; ĐKHKTT: Tổ 12, phường P, thành phố Thái Nguyên; chỗ ở: tổ 32, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Hữu Đ và bà Bùi Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Tố L; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 359/HSST ngày 19/11/2010, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Hữu B 04 tháng 21 ngày tù về tội "Đánh bạc"; bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hoàng Thị Bích L, tên gọi khác: không; sinh ngày 24/9/1984; giới tính: Nữ; Nơi ĐKHKTT: Tổ 12, phường P, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; chỗ ở: tổ 32, phường H, thành phố Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: không; con ông Hoàng Hữu Q và bà Nguyễn Thị H; có chồng là Vi Thế H; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Ngô Anh T; tên gọi khác: không; sinh ngày 24/02/1996; giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: tổ 24, phường Q, thành phố Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: không; con ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị Th; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 40 phút ngày 12/3/2018, tổ công tác Công an phường, thành phố Thái Nguyên phối hợp cùng Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành kiểm tra hành chính số nhà 11, tổ 32, phường H, thành phố Thái Nguyên do Nguyễn Hữu B đang tạm trú. Thời điểm kiểm tra có Nguyễn Hữu B, Hoàng Thị Bích L, Ngô Anh T, Trần Lâm T1; Bùi Thùy L1; Nguyễn Văn Th đang có mặt tại đó.

Kiểm tra tại phòng ngủ tầng 2 của ngôi nhà phát hiện và thu giữ tại hộp màu đỏ để trên bàn uống nước 01 gói chứa chất tinh thể màu trắng; dụng cụ để sử dụng ma túy.

Nguyễn Văn Th, Ngô Anh T khai: Khoảng 10 giờ ngày 12/3/2018, Th đến nhà B mua ma túy để sử dụng cho bản thân. B lấy ma túy từ hộp màu đỏ để trên bàn uống nước tại phòng ngủ tầng 2 và đưa cho L, L là người trực tiếp bán 02 viên hồng phiến, 01 gói ma túy đá cho Th với giá 300.000 đồng. Sau đó Th trực tiếp sử dụng ma túy tại tầng 2 nhà B cùng với T, T1, B. Ngoài ra, ngày 06/3/2018 và 10/3/2018, Th còn trực tiếp mua của L 02 lần ma túy với số tiền 500.000 đồng tại nhà của B

Hồi 14 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hữu B tại tổ 32, phường H, thành phố Thái Nguyên, phát hiện thu giữ: trong 01 chiếc hòm tôn tại phòng ngủ tầng 2 có 10 gói chất tinh thể màu trắng; 03 gói chứa 56 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh; trong vỏ bao thuốc lá 555 ở chân cầu thang tầng 1 có 2 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 02 viên nén màu hồng; 01 bình thủy tinh đầu gắn ống nhựa thu giữ tại phòng ngủ tầng 2; 01 cân điện tử nhãn hiệu Pocket; số tiền 69.740.000 đồng.

Ngày 13/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định trọng lượng chất tinh thể màu trắng, viên nén màu hồng, viên nén màu xanh thu giữ tại chỗ ở của Nguyễn Hữu B có tổng khối lượng 9,107 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 480/KL-PC54 ngày 21/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: chất tinh thể màu trắng, viên nén màu hồng, viên nén màu xanh thu giữ tại chỗ ở của Nguyễn Hữu B là chất ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 9,107 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu B, Hoàng Thị Bích L, Ngô Anh T khai nhận: Khoảng đầu tháng 3/2018, Nguyễn Hữu B đi mua ma túy tổng hợp của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cổng bến xe khách Thái Nguyên với giá 7.500.000 đồng. Sau đó, B mang về nhà chia nhỏ thành nhiều gói, một phần B sử dụng, một phần để B, L và T bán kiếm lời. B và L đã nhiều lần bán ma túy đá tại nhà của mình ở tổ 32, phường H, thành phố Thái Nguyên. Còn T đã bán ma túy đá một lần tại cổng siêu thị HC, thành phố Thái Nguyên. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 05/3/2018, một người phụ nữ tên "Th1" gọi điện đến số điện thoại của B hỏi mua ma túy đá, L là người nghe máy. L đồng ý và nói lại với B, B lấy ma túy đá đưa cho L. Sau đó, L đã đưa 01 gói nilon bên

trong có 02 viên ma túy hồng phiến cho Ngô Anh T mang ra cổng siêu thị HC gần Bến xe khách cũ bán cho người phụ nữ tên "Th1" với giá 200.000 đồng, T mang số tiền này về đưa cho L.

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 06/3/2018, Th gọi điện đến số điện thoại của B hỏi mua ma túy đá, L là người nghe máy, L nói lại với B. B lấy ma túy đá đưa cho L để bán cho Th 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/3/2018, Th gọi điện đến số điện thoại của B hỏi mua ma túy đá, L là người nghe máy, L nói lại với B để lấy ma túy đá đưa cho L bán cho Th 01 gói ma túy đá và 02 viên ma túy hồng phiến với giá 300.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng 10 giờ ngày 12/3/2018, Th tiếp tục gọi điện đến số điện thoại của B hỏi mua ma túy đá, L là người nghe máy. Khoảng 15 phút sau, Th đến nhà B, L mở cửa cho Th và dẫn Th đi lên tầng 2. Tại đây, Th hỏi mua ma túy đá của L và B. L lấy từ trong túi áo bên phải của mình đưa cho Th 01 gói ma túy đá và 1,5 viên hồng phiến với giá 300.000 đồng, nhưng Th chưa đưa tiền cho L. Th sử dụng số ma túy trên cùng B, T và T1. Sử dụng ma túy xong, Th đi xuống tầng 1 để về thì gặp tổ công tác Công an phường H phối hợp cùng Công an thành phố Thái Nguyên đến kiểm tra nhà B phát hiện.

Vật chứng của vụ án: 04 bì niêm phong ký hiệu A1, A2, C1, C2; 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu Pocket; 01 bình thủy tinh cũ, đầu gắn ống nhựa; 69.740.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản cáo trạng số 257/CT-VKSTPTN ngày 29/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Nguyễn Hữu B, Hoàng Thị Bích L, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, c, i, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Ngô Anh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo Nguyễn Hữu B, Hoàng Thị Bích L, Ngô Anh T khai nhận toàn bộ hành vi đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và bản Cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 257/CT-VKSTPTN ngày 29/5/2018 đối với Nguyễn Hữu B, Ngô Anh T; rút truy tố theo điểm i khoản 2 điều 251 đối với Hoàng Thị Bích L;

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu B, Hoàng Thị Bích L, Ngô Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng điểm b, c, i khoản 2, 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 17, điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Hữu B từ 8 đến 9 năm tù; đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Thị Bích L từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Ngô Anh T từ 30 đến 36 tháng tù;

Phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo B; không áp dụng hình phạt bổ sung với L, T; truy thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000 đồng B bán ma túy mà có; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng khác; Tạm giữ số tiền 69.740.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Trong phần tranh luận: các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại bản Kết luận giám định số 480/KL-PC54 ngày 21/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: chất tinh thể màu trắng, viên nén màu hồng, viên nén màu xanh thu giữ tại chỗ ở của Nguyễn Hữu B là chất ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 9,107 gam.

Nguyễn Hữu B khai nhận số ma túy bị thu giữ, bắt quả tang nêu trên do bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết, mục đích mua về để B, L, T sử dụng và bán kiếm lời. B, L đều thừa nhận đã bán ma túy 04 lần vào các ngày: 06/3/2018, B lấy ma túy đá đưa cho L để bán cho Th 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng; ngày 10/3/2018, B lấy ma túy đá đưa cho L bán cho Th 01 gói ma túy đá và 02 viên ma túy hồng phiến với giá 300.000 đồng; ngày 12/3/2018, L lấy từ trong túi áo bên phải của mình đưa cho Th 01 gói ma túy đá và 1,5 viên hồng phiến với giá 300.000 đồng, nhưng Th chưa đưa tiền cho L. Ngoài ra ngày 05/3/2018, B lấy ma túy đá đưa cho L, L đã đưa 02 viên ma túy hồng phiến cho Ngô Anh T mang ra cổng siêu thị HC gần Bến xe khách cũ bán cho người phụ nữ tên "Th1" được 200.000 đồng, đưa cho L.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hoàng Thị Bích L và Nguyễn Hữu B khai, L chỉ biết số ma túy để ở chiếc hộp đỏ trên bàn uống nước để lấy sử dụng và bán. Đối với số ma túy để trong hòm tôn có khóa L không biết. Xét thấy số ma túy thu trong chiếc hòm tôn để trong phòng ngủ tầng 2 của Nguyễn Hữu B gồm: 10 gói chất tinh thể màu trắng, 56 viên nén màu hồng, 01 viên nén màu xanh, tổng trọng lượng là 8,744 gam. Do đó, L không phải chịu trách nhiệm về số ma túy này và không phải chịu tình tiết định khung theo điểm i khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu B đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là phạm tội 02 lần trở lên; đối với 02 người trở lên và Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam; hành vi của Hoàng Thị Bích L đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là phạm tội 02 lần trở lên; đối với 02 người trở lên; hành vi của Ngô Anh T đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma tuý, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật hình sự.

Trong vụ án này Nguyễn Hữu B là người mua ma túy về chia làm nhiều gói nhỏ để sử dụng và giao cho Hoàng Thị Bích L, Ngô Anh T bán cho những người nghiện để kiếm lời. B phải chịu trách nhiệm hình sự chính trong vụ án. Hoàng Thị Bích L, Ngô Anh T được B cho ở tại nhà, sử dụng ma túy, nên đã thực hiện việc bán ma túy cho B với vai trò đồng phạm tích cực.

Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Nguyễn Hữu B; đối với Hoàng Thị Bích L, Ngô Anh T được B cho ở tại nhà, sử dụng ma túy, không có mục đích lợi nhuận từ việc bán ma túy. Theo biên bản xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xác định bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: truy thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000 đồng bị cáo B bán ma túy mà có; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng khác; Tạm giữ số tiền 69.740.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, ngày 12/3/2018 sau khi bán ma túy cho Th, B còn cho Th sử dụng số ma túy vừa mua được cùng B, T và T1 tại nhà của B. Hành vi của Nguyễn Hữu B có dấu hiệu của tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử đã quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung, nhưng Viện kiểm sát cho rằng, B là người nghiện ma túy cho những người nghiện khác cùng sử dụng ma túy tại địa điểm do B quản lý, nên không chấp nhận. Tài liệu có trong hồ sơ vụ án không thể hiện B, Th, T1, T là người nghiện ma túy. Hội đồng xét xử kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, c, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Hữu B 9 (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 15/3/2018.

2. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Hoàng Thị Bích L 7 (bẩy) năm 6 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 15/3/2018.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Ngô Anh T 3 (ba) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 15/3/2018.

4. Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Hữu B, Hoàng Thị Bích L, Ngô Anh T mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

5. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 bộ luật hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Hữu B 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Thị Bích L, Ngô Anh T.

6. Truy thu số tiền 700.000 đồng là số tiền do phạm tội mà có đối với Nguyễn Hữu B để sung quỹ Nhà nước.

7. Về vật chứng:Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 04 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu A1, A2, C1, C2 (bên trong có chứa chất ma túy); 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu pocket; 01 bình thủy tinh cũ, đầu gắn ống nhựa.
- Tạm giữ số tiền 69.740.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hữu B để đảm bảo thi hành án.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận số 274 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên ngày 01/6/2018; số tiền 69.740.000 đồng theo ủy nhiệm chi số 60 ngày 24/5/2018 giữa Công an thành phố Thái nguyên và Kho bạc Nhà nước thành phố Thái Nguyên.

8. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án, buộc Nguyễn Hữu B, Hoàng Thị Bích L, Ngô Anh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu